TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2017/QĐST-HNGĐ	*Bù Gia Mập, ngày 03 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 83/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn:* Anh **Đoàn Gia H**, sinh năm 1977

HKTT: Thôn 3, xã E, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắc Lăk

Địa chỉ hiện nay: Thôn 7, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn:* Anh **Đoàn Gia H**, sinh năm 1977

HKTT: Thôn 3, xã E, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắc Lăk

Địa chỉ hiện nay: Thôn 7, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Gia H thống nhất thỏa thuận: giao 02 người con chung Đoàn Thị Kim N, sinh ngày 20/3/2004 và Đoàn Khánh D, sinh ngày 07/12/2000 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục 02 con chung cho đến khi N và D đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Gia H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Gia H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Gia H không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: là 150.000 đồng, chị Nguyễn Thị H phải nộp 75.000 đồng, anh H phải nộp 75.000 đồng. Tại phiên hòa giải chị H đồng ý nộp thay cho anh H số tiền 75.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018905 ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Trả lại chị Huệ số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng.

Kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 73 do UBND xã E, huyện Krông Pắc, tỉnh Đăk Lăk cấp ngày 04/03/1999 cho chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Gia H không còn hiệu lực.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND H BGM;
- UBND xã E;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết